

Bạc Liêu, ngày 08 tháng 7 năm 2020

Số: 144/2020/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 229/2020/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2020, giữa:

+ Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Tuyết H, sinh năm 1986

Trú tại: Số 34/169, đường Bà Chủ, Khóm 4, Phường 2, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

+ Bị đơn: Ông Phạm Văn T, sinh năm 1962

Trú tại: Số 34/169, đường Bà Chủ, Khóm 4, Phường 2, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; 58; 81; 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Phạm Thị Tuyết H và ông Phạm Văn T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị Tuyết H và ông Phạm Văn T.

2.2. Về con chung: Giao cho ông Phạm Văn T tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc 01 người con chung là Phạm D, sinh ngày 11/3/2006, cháu D hiện đang sống với ông Thân nên được giữ nguyên.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con, nên không xem xét giải quyết.

Khi ly hôn bà Phạm Thị Tuyết H được quyền đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

2.3. Về tài sản chung: Bà Phạm Thị Tuyết H và ông Phạm Văn T cùng thống nhất xác định vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Bà Phạm Thị Tuyết H và ông Phạm Văn T cùng thống nhất xác định vợ chồng không có nợ tài sản gì của ai và không ai nợ tài sản gì của vợ chồng, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí hôn nhân và gia đình 300.000 đồng, nhưng do các đương sự thuận tình ly hôn nên các đương sự phải chịu 50% mức án phí theo quy định. Bà Phạm Thị Tuyết H tự nguyện nộp thay cho ông Phạm Văn T số tiền án phí; do đó, bà Phạm Thị Tuyết H phải chịu án phí 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Bà Phạm Thị Tuyết H đã dự nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng ngày 30/6/2020 theo biên lai thu số 0006923 được chuyển thu án phí 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Hoàn lại cho bà Phạm Thị Tuyết H 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành phố Bạc Liêu;
- Chi Cục THA.DS thành phố Bạc Liêu;
- UBND Phường 2, thành phố Bạc Liêu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Võ Phương Bình